

Số: 555 /PC08-Đ2

Hải Phòng, ngày 19 tháng 9 năm 2025

V/v hướng dẫn các quy định của pháp luật
về TTATGT liên quan đến lứa tuổi học sinh

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng

Trong 9 tháng đầu năm 2025, tình hình TNGT liên quan đến lứa tuổi học sinh diễn biến phức tạp, trên địa bàn thành phố xảy ra 103 vụ, chết 34 cháu, bị thương 68 cháu. Để đảm bảo an toàn cho tính mạng, tài sản các em học sinh; ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 31/CT-TTg về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quy chế phối hợp giữa các lực lượng theo chỉ đạo của Thủ tướng, Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng thông tin tới các đơn vị các quy định của pháp luật về TTATGT liên quan đến lứa tuổi học sinh. Đề nghị các đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền đến học sinh và phụ huynh biết, thực hiện đúng đồng thời siết chặt công tác quản lý, giáo dục học sinh chấp hành pháp luật về TTATGT. Nội dung cụ thể như sau:

Căn cứ pháp lý:

- Luật Trật tự an toàn Giao thông đường bộ năm 2024
- Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.
- Nghị định 168/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT trong lĩnh vực giao thông đường bộ
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 41:2024/BGTVT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ được ban hành kèm theo Thông tư số 51/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024
- Chỉ thị 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới.

I. Phân biệt xe đạp điện và xe máy điện

Xe đạp điện (< 16 tuổi)

Trọng lượng: ≤ 40 kg

Công suất: ≤ 250 W

Vận tốc: ≤ 25 km/h

Xe có bàn đạp

Không phải đăng ký, lắp biển.

Xe máy điện (đủ 16 tuổi trở lên)

Trọng lượng: ≤ 100 kg

Công suất: ≤ 4000 W

Vận tốc: ≤ 50 km/h

Xe không có bàn đạp

Phải đăng ký, lắp biển

II. Điều kiện của người điều khiển phương tiện

- Người từ đủ 16 tuổi trở lên được phép điều khiển xe gắn máy dưới 50cm³, xe máy điện.

- Người **từ đủ 18 tuổi** trở lên được phép điều khiển xe mô tô dung tích từ 50cm³ trở lên; mô tô điện nhưng phải có Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

III. Điều kiện của phương tiện tham gia giao thông

- Xe đạp điện: Là xe thô sơ không cần đăng ký, lắp biển số
- Xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện: Là xe cơ giới phải đăng ký, lắp biển số.

IV. Xử lý vi phạm

Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ được quy định tại Nghị định 168/2024/NĐ – CP của Chính phủ (sau đây viết là NĐ168) và Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

1. Phạt cảnh cáo người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy hoặc điều khiển xe ô tô, điều khiển xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và các loại xe tương tự xe ô tô. (Khoản 1 Điều 18)

2. Hành vi chở theo 2 người trên xe (trừ trường hợp chở người bệnh đi cấp cứu, trẻ em dưới 12 tuổi, người già yếu hoặc người khuyết tật, áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật.): *Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng (Điểm g Khoản 2 Điều 7, NĐ168).*

3. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50 cm³ trở lên. (Khoản 4 Điều 18 NĐ168)

b) Không đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” hoặc đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” không cài quai đúng quy cách khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ. (Khoản 2 Điều 7, NĐ 168)

c) Chở người ngồi trên xe không đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” hoặc đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” không cài quai đúng quy cách, trừ trường hợp chở người bệnh đi cấp cứu, trẻ em dưới 6 tuổi, áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật (Khoản 2 Điều 7, NĐ 168) - **Phạt người được chở trên xe.**

e) Chở theo từ 3 người trở lên trên xe, trừ các trường hợp chở bệnh nhân đi cấp cứu, trẻ em dưới 6 tuổi, áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật (Điểm g Khoản 3 Điều 7, NĐ 168)

4. Hành vi điều khiển xe không gắn biển số (đối với loại xe có quy định phải gắn biển số): *Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng (Khoản 3 Điều 14, NĐ 168). Ngoài phạt tiền, hành vi này còn bị trừ 6 điểm Giấy phép lái xe.*

5. Hành vi điều khiển xe không có Giấy đăng ký xe theo quy định: *Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng (Điểm a Khoản 2 Điều 14, NĐ 168).*

6. Hành vi chủ xe mô tô, xe gắn máy và các loại xe tương tự xe mô tô, các loại xe tương tự xe gắn máy thực hiện hành vi vi phạm **giao xe hoặc để** cho người không đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật trật tự an toàn giao

thông đường bộ điều khiển xe tham gia giao thông: *Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 16.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức. (Khoản 10 Điều 32, NĐ 168) - Phạt phụ huynh*

Lưu ý: Nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên vi phạm hành chính (Quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính 2012; được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 68 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020)

- Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi: Không áp dụng hình thức phạt tiền
- Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi: Áp dụng hình thức phạt tiền nhưng mức tiền phạt không quá $\frac{1}{2}$ mức tiền phạt với người thành niên (từ đủ 18 tuổi trở lên)

Ví dụ:

Nguyễn Văn A 15 tuổi điều khiển xe gắn máy (xe dưới 50cm³): Phạt cảnh cáo Nguyễn Văn A, thông báo về nhà trường. Phạt người giao xe cho Nguyễn Văn A điều khiển.

Trần Văn B 17 tuổi điều khiển xe mô tô (xe trên 50cm³): Phạt tiền $\frac{1}{2}$ mức tiền phạt theo quy định (từ 400.000đ đến 600.000 đồng), thông báo về nhà trường. Phạt người giao xe cho Trần Văn B điều khiển.

Phạm Văn C đã đủ 18 tuổi nhưng chưa có Giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô (xe trên 50cm³): Phạt tiền theo đúng quy định lỗi “ Không có giấy phép lái xe” (từ 2.000.000đ đến 4.000.000đ, tạm giữ phương tiện 7 ngày), thông báo về nhà trường, phạt người giao xe cho Phạm Văn C điều khiển.

Để góp phần cùng các lực lượng chức năng quản lý, phòng ngừa vi phạm, tai nạn giao thông cho học sinh, Phòng Cảnh sát giao thông đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện một số giải pháp sau:

1. Rà soát ngay học sinh chưa đủ điều kiện điều khiển loại phương tiện như hướng dẫn trên hoặc phương tiện không đủ điều kiện tham gia giao thông (xe không giấy tờ, xe không gắn biển số) yêu cầu phải chấm dứt ngay hành vi vi phạm, thông báo cho phụ huynh học sinh nắm được cùng phối hợp quản lý. (Yêu cầu học sinh và phụ huynh cam kết không vi phạm).

Trong năm học nếu học sinh đến thời điểm đủ tuổi theo quy định sẽ đăng ký với nhà trường loại xe, biển số sẽ sử dụng đến trường. Nhà trường xem xét nếu đã đủ điều kiện theo quy định thì cho phép sử dụng đến trường.

2. Đối với học sinh đã đủ tuổi điều khiển các loại phương tiện đã đăng ký đến trường thì lập danh sách để phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông quản lý, yêu cầu 100% số học sinh này tham gia lớp tập huấn kiến thức pháp luật và bổ trợ kỹ năng điều khiển phương tiện (phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông), thực hiện tại các Trung tâm đào tạo lái xe hoặc tại trường. Phòng Cảnh sát giao thông đã xây dựng kế hoạch để học sinh tập huấn kỹ năng điều khiển phương tiện cho lứa tuổi học sinh.

3. Chủ động bố trí thời gian giảng dạy kiến thức pháp luật về TTATGT cho học sinh ngay tại trường trên cơ sở nội dung tập huấn cho cán bộ, giáo viên nhà trường về

“Nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên về công tác giáo dục pháp luật về an toàn giao thông trong nhà trường” cho giáo viên các cấp học từ tiểu học đến THPT do Công an thành phố tổ chức và cung cấp tài liệu giảng dạy.

4. Yêu cầu các đơn vị chủ động trong công tác giảng dạy, xây dựng văn hóa giao thông cho học sinh ngay tại nhà trường. Sau khi tuyên truyền tổ chức ký cam kết chấp hành pháp luật về TTATGT cho học sinh và phụ huynh học sinh. Đa dạng hóa các hình thức cam kết như đổi các nội dung cam kết thành các câu hỏi cho học sinh nghiên cứu, trả lời sau đó cam kết không vi phạm (viết bằng tay).

5. Đưa nội dung tuyên truyền, ký cam kết vào buổi họp phụ huynh đầu năm học sau đó yêu cầu phụ huynh ký cam kết gương mẫu chấp hành pháp luật về TTATGT đặc biệt là việc quản lý, không giao xe hoặc để cho con em mình sử dụng phương tiện khi không đủ điều kiện điều khiển đến trường.

Trên đây là một số thông tin phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng trao đổi đề Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng nắm được và phối hợp triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Nguyễn Đức Thìn – PGĐ;
- Đ/c Trưởng Phòng;
- (để báo cáo)
- Lưu PC08 (Đ1, Đ2).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Thượng tá Bùi Kim Long